

# Nội Ngoại Tôi

*Hiển Thư*

Đồng môn Trần Ngọc Quân từ trong nước email sang hỏi tôi đã gửi cho bạn bài viết về “Ngoại tôi” đã lâu, nay lục lại không thấy, nhờ tôi tìm lại. Tôi nhớ hình như tôi chưa viết, lấy đâu mà lục. Thôi thì cố nặn óc ra mà viết lại vậy. Nhớ nhớ quên quên ở cái tuổi ngoài tám mươi, lòng cũng dịu lại khi nghĩ về những năm tháng sống dưới sự chăm sóc trù mền của cả Bà Nội lẫn Bà Ngoại vì các cụ cùng ở cảnh góa bụa từ lúc còn rất trẻ. Ông nội và ông ngoại tôi đều là những ông đồ hay chữ nên các làng xã quanh vùng thường mời về làng họ mở lớp dạy đám trẻ trong làng. Sau này thấy sức đã yếu, các bà tôi không để các ông tôi đi nữa. Các cụ mở trường tại nhà. Nhưng vào thời buổi “*cái học nhà nho đã hỏng rồi*” và ở cảnh “*mười người đi học chín người thôi*”, nên chỉ nhà nào khá giả mới cho con đến trường kiếm ít chữ thánh hiền. Nếu chỉ

trông vào mấy thúng gạo, ít cân khoai sắn thì chỉ sống cầm hơi, vui thú trong những vần thơ ưu thời mãn thế, nên việc nhà do các bà tôi quán xuyến cả. Mỗi nhà trông vào mấy mẫu ruộng làng cấp cho từ hồi các cụ tôi đậu cử nhân, cho đến thế hệ tôi, chưa phải nhường cho ai. Ruộng này gọi là ruộng khuyến học. Bên bà Ngoại tôi còn có nghề nuôi tầm dệt tơ nên cuộc sống khá hơn chút đỉnh. Bà nội, bà ngoại tôi là những cô gái quê, bạn với nhau từ nhỏ, lấy chồng rất sớm. Chồng là chân học trò, suốt ngày chỉ cầm quyển sách, ngâm thơ ư ử, thế mà các bà tôi hãnh diện lắm, vất vả mấy cũng chịu được chỉ vì ham hai tiếng “Bà Đồ” :

*Chẳng tham ruộng cả ao liền*

*Chỉ tham cái bút cái nghiên anh đồ !*

Các Cụ mù chữ vì từ xưa đã cho rằng con gái có chút chữ chỉ hư thân thôi. Đến tận bây giờ tôi cũng chẳng hiểu tại sao. Những Bà Huyện Thanh Quan, Bà Đoàn Thị Điểm biết chữ còn danh tiếng là khác. Các chuyện nôm và ca dao tục ngữ các cụ lai thuộc lầu lầu. Tôi rất thích nằm trong lòng bà nội và bà ngoại nghe các cụ kể chuyện xưa mà dân gian gọi là chuyện cổ tích, nhất là nghe các cụ ngâm các câu ca dao, sao tôi thấy nó êm đềm quá,

nó thắm vào tận giấc ngủ trẻ thơ trong những buổi trưa hè với tiếng xào xạc của lá tre sau vườn hay tiếng ve sàu nỉ non trên cây mít trước nhà. Mù chữ nhưng công xá thợ cấy thợ cấy các cụ nhảm tính còn nhanh hơn anh cả tôi học ở trường tỉnh về. Việc cha tôi lấy mẹ tôi lúc tuổi còn rất trẻ. Cha tôi lên tám, mẹ tôi mười hai. Sau này mẹ tôi cho biết ông bà nội và ông bà ngoại tôi đã ước hẹn từ trước. Cha tôi là con trưởng nên ông bà tôi, nhất là bà tôi, muốn có con dâu sớm để rèn cặp sau này quán xuyến việc nhà như cụ mong muốn. Mẹ tôi mang cái nghề trồng dâu nuôi tằm dệt lụa về bên nội. Niềm vui thú tuổi thơ của tôi là được Bà Ngoại cho ăn những con nhộng còn nóng hổi mới vớt từ nồi luộc tơ ra. Tôi vẫn nhớ ánh mắt bà ngoại tôi âu yếm nhìn đứa cháu trai ăn những con nhộng rất ngon lành. Bà ôm đứa cháu vào lòng, âu yếm hôn lên tóc nó nhiều lần và thì thầm cháu bà ngoan lắm. Kỷ niệm tôi nhớ nhất là vào một ngày cận Tết, hai bà tôi sắm sửa lễ vật ra cúng đình, cho tôi đi theo. Các cụ cho tôi đeo một bình rượu là một trái bầu khô nạo hết vỏ ra. Trên đường đi, theo sau các cụ vui chuyện đi phía trước, mỗi bước chân tôi nghe trái bầu kêu lọc ọc bên hông. Tôi thấy khát nước nên mở nắp trái bầu đưa lên miệng tu, thấy vị đắng

và cay nên dậy nấp lại. Một lúc sau thấy khát nước quá mà tiếng lọc ọc trong trái bầu như mời gọi, tôi lại mở nắp ra tu, lần này lại thấy nó ngọt. Thế là tôi tu luôn. Và theo quán tính tôi vẫn cứ bước theo các cụ. Sau này khi tỉnh dậy, tôi thấy tôi đang nằm trên giường, nhiều người bu chung quanh vẻ mặt rất lo lắng nhất là bà nội bà ngoại tôi. Thấy tôi tỉnh, cả nhà đều reo mừng. Sau này tôi nghe bà nội và bà ngoại kể lại, khi gần tới đình làng, các cụ quay lại thì thấy tôi mắt đang nhắm lại, chân vẫn lão đảo bước. Các cụ lắc bầu rượu thì thấy nhẹ tênh. Thế là các cụ ôm tôi về nhà cho uống nước đậu xanh giã rượu. Các cụ hú vía ! Sau trận đó, các cụ càng chú ý săn sóc tôi kỹ hơn. Ít lâu sau bà nội và bà ngoại tôi mất cách nhau chưa đầy năm. Lúc đó tôi còn nhỏ, bỗng thấy lòng hụt hẫng rất nhiều. Mẹ tôi cũng biết nên bù đắp bằng sự trù mên hết mực. Tôi hay lén vào khung cửa của mẹ cắt dây tơ làm dây câu cá, mẹ tôi biết mà vẫn im lặng không nói hay trách móc gì. Sau này hiểu ra tôi rất ân hận. Lúc đó thì Mẹ cũng đã mất rồi!

Năm 1954, Mẹ tôi không theo cha tôi vào Nam vì nghĩ chỉ hai năm sau lại đoàn tụ nên cụ về quê chăm lo mồ mả tổ tiên. Nhưng rồi vì hai mẫu

ruộng cụ bị đầu tở. Sau một thời gian diện bích, năm 1985 tôi đón đợc bà cụ vào Saigon sống cho tới khi tôi và gia đình đi Mỹ định cư. Năm 1990 cụ mất ở tuổi 98. Trong một bài thơ viết về Mẹ, tôi có mấy câu kết như sau :

*Gần Mẹ giây phút thân tiên  
Ở bên gói Mẹ chẳng phiền nào chi  
Kề tai Mẹ con thâm thì  
Sao con chỉ muốn luôn nghe Mẹ cười  
Mà nay sao thấy xa vời  
Ảnh Mẹ còn đầy tiếng cười nơi nao  
Mẹ về thế giới thăm sâu  
Ước đâu vắng vắng nghe đâu tiếng Người  
(Tiếng cười muôn thuở rạng ngời  
Mỗi khi con trẻ làm vui lòng già)  
Biết rằng đây chỉ mộng mà !  
Tim ta vẫn cứ thiết tha ước thâm !*

Bà ngoại tôi có người con trai, em út mẹ tôi, tôi vẫn gọi là cậu Tự. Cậu ở quê nổi nghiệp tổ tiên, là một nông dân chất phác. Thời chống Pháp, cậu là một du kích gan dạ. Thoái vi nông, tiến vi binh, đúng như truyền thống dân tộc thời xưa. Đầu những năm tám mươi cậu vào thăm nhà tôi ở Saigon, ngày ngày cậu đi dọc con đường Phan

Thanh Giản ngấm nhìn phố phường không chán mắt. Về nhà chỉ nói mỗi một câu với nhà tôi : Sao mà Saigon nó lại to rộng thế không biết !

Đây là lần đầu tiên cậu ra khỏi làng !

Cũng là những hồi ức vụn vặt còn nhớ được kể cho nhau nghe ở tuổi ngoại tám mươi. Chẳng đầu chẳng đuôi gì cả.

Chúc nhau vui khỏe và BÌNH AN.■

HIỂN THU

